TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM

Bản án số: 18/2019/DS-ST.
Ngày: 10/7/2019.
V/v "Tranh chấp đòi nợ tiền".

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM – TỈNH KON TUM

- Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông, **Nguyễn Văn Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông, **Nguyễn Văn Thập**.

2. Ông, **Trương Duy Cảnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông, **Phạm Hữu Công** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh KonTum tham gia phiên toà: Ông, **Trần Bá Tài** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2019/TLST-DS ngày 17- 01-2019, về việc *"Tranh chấp đòi nợ tiền"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 05 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Y Đ, sinh năm 1976 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Plei RơHai I, phường L. L, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1969 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 06 đường T.T, phường Q.T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03-01-2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà nguyên đơn chị Y Đ trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Do quen biết từ trước với nhau nên anh Đặng Văn Đ có vay mượn tiền của chị Y Đ khi vay chị Y Đ có viết một giấy mượn tiền với số tiền tương ứng đã mượn và anh Đẹt ký tên xác nhận. giấy vay tiền đều ghi rõ thời gian vay, thời hạn thanh toán khoản vay. Lãi suất hai bên tự thỏa thuận với nhau cụ thể khoản vay như sau:

Ngày 22-01-2018 anh Đặng Văn Đ có vay của chị Y Đ số tiền 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng)* hẹn cứ mỗi tháng sẽ trả 10.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Nhưng từ khi vay cho đến nay anh Đẹt chỉ mới trả được 1.500.000 *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* để đóng tiền lãi ngoài ra chưa trả cho chị Y Đ được bất kỳ số tiền nào.

Ngày 12/01/2018 âm lịch, anh Đẹt có mua đàn heo của chị Y Đ với giá 48.500.000 đồng *(bốn mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng)* và ngày 01/01/2018 có mua tiếp đàn heo của chị Y Đ với giá 20.300.000 đồng *(hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng)*. Anh Đẹt mới đưa lại cho chị Y Đ 300.000 *(ba trăm nghìn đồng)*. Sau đó, chị Y Đ có nhiều lần đến nhà đòi số tiền vay, nhưng anh Đẹt không trả và còn tránh mặt không gặp chị Đào.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Y Đ yêu cầu Tòa án buộc anh Đặng Văn Đ phải trả số tiền 100.000.000 đồng tiền gốc, không yêu cầu tính lãi và chị Đào cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền bán đàn heo cho anh Đẹt là 68.500.000 đồng nữa.

Bị đơn anh Đặng Văn Đ đã được Tòa án niêm yết văn bản tố tụng hợp lệ như thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên hòa giải nhưng anh Đặng Văn Đ không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại biên bản xác minh ngày 18/02/2019 chị Trương Thị Ánh Hằng cho biết trước đây chị và anh Đẹt là vợ chồng nhưng đã ly hôn từ năm 2017. Anh Đẹt có hộ khẩu thường trú tại 06, đường Tuệ Tĩnh, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, nhưng anh Đẹt đã đi vắng từ lâu.

Tại biên bản làm việc ngày 01 tháng 02 năm 2019 Công an phường Quang Trung cho biết anh Đặng Văn Đ có hộ khẩu thường trú tại Số nhà 06, tổ 14, đường Tuệ Tĩnh, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, nhưng hiện nay đã đi khỏi địa phương, đi đâu, làm gì không khai báo cho chính quyền biết.

Tài liệu, chứng cứ có trong vụ án gồm : Chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn Đ ; Y Đ, sổ hộ khẩu mang tên chị Đào ; Giấy mượn tiền đề ngày 22/01/2018 ; giấy mua heo ngày 12/1/2018 âm lịch ; ngày 01/01/2018 ; biên bản làm việc ngày 01/02/2019 ; biên bản xác minh ngày 18/02/2019.

* Tại phiên Toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến cho rằng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của những người tham gia tố tụng: Thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử. Đối với những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa là không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 357, 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự, để xử: Chấp đơn khởi kiện về việc *"Tranh chấp đòi nợ tiền"* của nguyên đơn chị Y Đ, đơn đề ngày 03-01-

2019. Buộc ông Đặng Văn Đ phải trả cho chị Y Đ số tiền 100.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi của 100.000.000 đồng theo quy định của pháp luật kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đối với số tiền 68.500.000 đồng, bà Y Đ xin rút yêu cầu này, để khởi kiện bằng một vụ án khác, nên không đề cập đến.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Đặng Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị Y Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và áp dụng luật:

Xét thấy việc chị Y Đ khởi kiện yêu cầu anh Đặng Văn Đ trả nợ số tiền vay được xác định là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Anh Đặng Văn Đ cư trú tại Số 06, đường Tuệ Tĩnh, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Y Đ là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum. Đối với anh Đặng Văn Đ tại giấy vay tiền ngày 22/01/2018 xác định rõ địa chỉ của anh Đặng Văn Đ là tổ 14, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Anh Đẹt đã được Tòa án niêm yết văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều không có văn bản trình bày ý kiến, đã được triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự anh Đẹt phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình.

[2] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa có đủ cơ sở để kết luật: Giữa chị Y Đ và anh Đặng Văn Đ quan hệ làm ăn, vay mượn tiền với nhau. Anh Đặng Văn Đ vay của chị Y Đ số tiền 100.000.000 đồng thể hiện qua giấy vay tiền đề ngày 22/01/2018. Khi vay hai bên có xác lập hợp đồng và đều xác nhận ký tên. Xét thấy hợp đồng vay được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái với đạo đức, xã hội. Tuy nhiên đến đến hẹn trả nợ theo như hợp đồng anh Đẹt không trả được bất kỳ khoản tiền nào cho chị Y Đ ngoài 1.500.000 đồng tiền lãi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại khoản 01 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn chị Y Đ là có cơ sở pháp lý vì vậy hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Đối với yêu cầu tính tiền lãi: Tại phiên tòa chị Y Đ thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện. Cụ thể là: Chị Y Đ không yêu cầu anh Đặng Văn Đ trả tiền lãi của số tiền 100.000.000 đồng, kể từ khi vay cho đến ngày xét xử. Mà chị Y Đ yêu cầu

tính lãi của số tiền 100.000.000 đồng, kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu này của chị Y Đ là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu bị đơn anh Đẹt phải trả số tiền mua heo là 68.500.000 đồng, chị Y Đ xin rút phần yêu cầu này, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 BLTTDS năm 2015 để đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của chị Y Đ, để sau này chị khởi kiện đối với anh Đặng Văn Đ bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Y Đ được chấp nhận nên bị đơn anh Đặng Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 4 Điều 91; khoản 2 Điều 227 khoản 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 280; Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp đơn khởi kiện về việc *"Tranh chấp đòi nợ tiền"* của nguyên đơn chị Y Đ, đơn đề ngày 03-01-2019.

Buộc anh Đặng Văn Đ phải trả cho chị Y Đ số tiền là: 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng).*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử yêu cầu đòi số tiền 68.500.000 đồng của chị Y Đ, để sau này chị Y Đ khởi kiện đối với anh Đặng Văn Đ bằng vụ án dân sự khác.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và chị Y Đ có đơn yêu cầu thi hành mà anh Đặng Văn Đ chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, cho đến khi thi hành án xong số tiền trên.

***- Về án phí dân sự sơ thẩm*:** Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Điều 18, Điều 19, khoản 1 Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Đặng Văn Đ phải chịu 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Y Đ 4.200.000 đồng *(Bốn triệu hai trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000093 ngày 11-01-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-7-2019) nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân sự TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tuấn